

DANH SÁCH CHI TIẾT DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THỐNG NHẤT XÁC NHẬN

Tiểu Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018 - 2020 - EU tài trợ

Công trình Cấp điện xã Sơn Bao

Địa điểm xây dựng: xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Công văn số 903 /UBND-NNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Sơn Hà)

TT	Theo chính lý bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/1000 năm 2020							Theo chính lý bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/1000 năm 2024					Theo GCN QSD đất				Diện tích xác nhận hiện trạng (m2)	Loại đất xác nhận	Lý do tăng giảm	Nguồn gốc sử dụng đất	Ghi chú
	Chủ sử dụng	Thuộc tờ BD địa chính số	Tờ BD địa chính khu đất số	Số thửa	Diện tích chính lý (m ²)	Diện tích quy hoạch (m ²)	Loại đất	Tờ BD địa chính khu đất số	Số thửa	Diện tích chính lý (m ²)	Diện tích quy hoạch (m ²)	Loại đất	Tờ BD địa chính số	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất					
1	Đình Văn Khánh	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	2	24	284,0	0,3	ONT	2	24	284,0	0,3	ONT	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	24	222,0	ONT	284,0	ONT	Khi kê khai đăng ký trước đây người sử dụng đất kê khai có sai sót so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số CH 00208	
2	Đình Văn Thuộc	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	2	29	119,9	0,9	ONT	2	29	119,9	0,9	ONT	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	29	147,9	ONT	119,9	ONT	Do việc đo đạc trước đây thiếu chính xác so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số CH 00232	
3	Đình Văn Ma Ren	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	2	35	584,6	3,3	ONT+NHK	2	35	584,6	3,3	ONT+NHK	Tờ số 10, tỷ lệ 1/2000	35	502,9	ONT+NHK	584,6	ONT+NHK	Do việc đo đạc trước đây thiếu chính xác so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số CH 00226	
4	Đình Văn Muôn	Tờ số 5, tỷ lệ 1/2000	3	9	1215,9	1,0	ONT+NHK	3	9	1215,9	1,0	ONT+NHK	Tờ số 5, tỷ lệ 1/2000	9	1190,6	ONT+NHK	1215,9	ONT+NHK	Do việc đo đạc trước đây thiếu chính xác so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số CH 00385	
5	Đình Văn Bơn	Tờ số 7, tỷ lệ 1/2000	4	8	555,2	1,0	ONT+NHK	4	8	555,2	1,0	ONT+NHK	Tờ số 7, tỷ lệ 1/2000	8	539,9	ONT+NHK	555,2	ONT+NHK	Khi kê khai đăng ký trước đây người sử dụng đất kê khai có sai sót so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số CH 00116	
6	Đình A Bao	Tờ số 14, tỷ lệ 1/5000	4	2427	717,3	0,7	ONT+NHK	4	1488	717,3	0,7	ONT+NHK	Tờ số 14, tỷ lệ 1/5000	Tự kê khai	334,0	T	717,3	ONT+NHK	Do việc đo đạc trước đây thiếu chính xác so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số 01042	
7	Đình Văn Ký (Ky)	Tờ số 14, tỷ lệ 1/5000	4	2436	545,3	0,6	ONT+NHK	4	1497	545,3	0,6	ONT+NHK	Tờ số 14, tỷ lệ 1/5000	Tự kê khai	288,0	T	545,3	ONT+NHK	Do việc đo đạc trước đây thiếu chính xác so với hiện trạng sử dụng đất	Nhà nước công nhận QSD đất số 01081	
Tổng cộng:					4022,2	7,8				4022,2	7,8				3225,3		4022,2				